

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM BÁC SỸ GIA ĐÌNH CẨM LỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 129/TTBSGDCL-HCTH
Về việc báo tăng, giảm hành nghề của nhân viên y tế
có Giấy phép hành nghề tại Trung tâm

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, Trung tâm Bác sỹ Gia Đình Cẩm Lệ kính báo cáo đến Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cán bộ nhân viên y tế có chứng chỉ hành nghề cần báo tăng, giảm tại trung tâm:

1. Danh sách nhân viên y tế cần báo tăng

STT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ngày tăng	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Ái Quỳnh	0005643/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Y học cổ truyền	Không	10/09/2026	Trung tâm xin báo cáo về trường hợp tuyển dụng BS YHCT cho Phòng khám YHCT. Hiện tại BS Quỳnh còn thiếu Giấy xác nhận hành nghề, khi đầy đủ hồ sơ, Trung tâm sẽ bổ sung và nộp lại hồ sơ đăng ký hành nghề gửi SYT Đà Nẵng.

2. Danh sách nhân viên y tế cần báo giảm

STT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ngày giảm
1.	Trương Hoàng Long	0002299/QB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội.	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	10/08/2026
2.	Nguyễn Thị Mỹ Nữ	003391/ĐNA -CCHN	Theo thông tư số 12/2011/TT-BY T ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Hộ sinh	Không có	01/07/2026

3. Danh sách nhân viên y tế đang hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định (*Danh sách đính kèm*).

Kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng hỗ trợ đăng tải thông tin của cán bộ nhân viên y tế tại Trung tâm Bác sỹ Gia Đình Cẩm Lệ lên trang thông tin điện tử của quý đơn vị theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC *av*

chau
Trần Bằng Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM BÁC SỸ GIA ĐÌNH CẨM LỆ
2. Địa chỉ: Số 438 Cách mạng tháng tám, Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
PHÒNG KHÁM CẤP CỨU							
1	Trần Bằng Hải	002426/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám cấp cứu	Không có	
2	Nguyễn Quang Quỳnh Duy	002025/QNA-CCHN	Điều dưỡng viên đa khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM NỘI TỔNG HỢP							
3	Trần Trung Hào	100078/CCHN-BQP	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Nội tổng hợp	Không có	
4	Bùi Minh Nhật	003605/QT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung chuyên khoa Nội khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Bệnh viện Đa khoa Gia Đình. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
5	Phạm Thị Mỹ Phương	001389/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
6	Đặng Thị Hiền	006780/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM DA LIỄU							
7	Lê Kiều Thoa	014125/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Da liễu	Không có	
PHÒNG KHÁM NGOẠI TỔNG HỢP							
8	Nguyễn Anh Ngọc	100110/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chung	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Ngoại tổng hợp	Không có	
9	Nguyễn Thị Lan Chi	009378/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Phạm Thị Anh Phúc	003848/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM PHỤ SẢN							
11	Trương Thu Thủy	100112/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chung. Phạm vi hành nghề bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Phụ sản	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
12	Nguyễn Thị Thanh Mai	001377/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	
13	Nguyễn Thị Thùy Linh	009011/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng Sản phụ khoa	Không có	
14	Thái Thị Hoa	009272/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng Sản phụ khoa	Không có	
15	Lê Thị Ánh Ngân	000336/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM NHI							
16	Phạm Huỳnh Thảo Uyên	008290/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Nhi	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
17	Phạm Thị Yến Vi	009511/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Không có	
18	Trần Thị Trúc Linh	001331/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM THEO NGUYÊN LÝ Y HỌC GIA ĐÌNH							
19	Đặng Thị Như Ngọc	006591/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám theo nguyên lý y học gia đình	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	Có giấy chứng chỉ 6 tháng về Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình
20	Dương Vũ Ngọc Duyên	003480/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
PHÒNG KHÁM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH - THẨM DÒ CHỨC NĂNG							
21	Nguyễn Hữu Vĩnh	003801/BYT-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng Chẩn đoán hình ảnh	Không có	
22	Võ Thị Dạ Sương	009495/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
23	Đinh Thảo Nguyên	005651/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
24	Hoàng Đình Tú	008579/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
25	Nguyễn Phan Hoàng Hiếu	003500/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
26	Trần Ngọc Minh Nhật	001804/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
27	Lê Thị Kim Liên	009263/ĐL-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
28	Trần Thị Thùy Dung	009338/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM TAI MŨI HỌNG							
29	Trần Ngọc Sĩ	006526/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Tai mũi họng	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
30	Trương Thị Hồng Quý	000860/ĐNA-CCHN	Thực hiện chuyên môn theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM RĂNG HÀM MẶT							
31	Phạm Thị Huệ	000498/QNA-GPHN	Răng hàm mặt	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Răng hàm mặt	Không có	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
32	Ngô Thị Hà	006577/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00 - 17h30 từ thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM MẮT							
33	Huỳnh Bá Đông	006661/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhãn khoa	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Mắt	Bệnh viện Đa khoa Gia Định. Thứ Hai đến thứ Bảy (18h00 - 06h 30 sáng ngày hôm sau), Chủ nhật (06h30 - 06h30 sáng ngày hôm sau)	
34	Trần Thị Ngọc Phượng	001455/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Điều dưỡng	Không có	
PHÒNG KHÁM Y HỌC CỔ TRUYỀN							
35	Nguyễn Thị Ái Quỳnh	0005643/TTH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Y học cổ truyền	Không	Tăng mới, bổ nhiệm Trưởng Phòng khám YHCT kể từ ngày 10/09/2026
36	Phạm Văn Lọt	010198/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Y sỹ	Không có	
PHÒNG KHÁM PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
37	Nguyễn Thị Hoài Vũ	0005233/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Bác sỹ - Trưởng phòng khám Phục hồi chức năng	Không có	
38	Lê Thị Hồng Bích	0005437/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	
39	Hoàng Ngọc Quý	000330/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Y sỹ	Không có	
PHÒNG XÉT NGHIỆM							
40	Trịnh Lê Phương Thảo	006123/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên - Trưởng phòng Xét nghiệm	Không có	
41	Trần Thị Thanh Giang	004945/TTH-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian (07h00-17h30 thứ 2 đến thứ 7)	Kỹ thuật viên	Không có	

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 08 năm 2026

GIÁM ĐỐC

CHỖ NHÃN

CẤM LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN

Y KHOA

BÁC SỸ

GIA ĐÌNH

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRẦN BẰNG HẢI

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ Y TẾ

Số: 0005643/TTH - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN THỊ ÁI QUỲNH

Ngày, tháng, năm sinh: 01/9/1996

Giấy chứng minh nhân dân/CCCD: 046196008788

Ngày cấp: 28/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Phú Bài, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học
cổ truyền.

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 16227/Quản lý số: SCTHS

Ngày: 12-08-2026

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 02 năm 2023

GIÁM ĐỐC



Trần Kiêm Hảo
CÔNG CHỨNG VIỆN
PHẠM THỊ KIM THẢO

Số: 127/QĐ-TTBSGĐCL

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Bổ nhiệm chức vụ**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Căn cứ Giấy phép Đăng ký kinh doanh số 0401306450-001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06/12/2022; Đăng ký thay đổi lần thứ nhất vào ngày 26/01/2026;

Căn cứ Điều lệ thành lập Trung tâm Bác sỹ Gia Đình Cẩm Lệ;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc;

Căn cứ vào tình hình thực tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Bổ nhiệm Bà **Nguyễn Thị Ái Quỳnh** giữ chức vụ: **Trưởng phòng khám Y học cổ truyền.**

Điều 2: Bà **Nguyễn Thị Ái Quỳnh** có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao công việc theo đúng quy định của Trung tâm.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 10/09/2026.

Điều 4: Các Ông (Bà) trong Ban Giám đốc, Bà **Nguyễn Thị Ái Quỳnh** và các Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: HCTH.



GIÁM ĐỐC

Trần Bằng Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THỬ VIỆC

Số: 01/2026/HĐTV-TTBSGĐCL

Hôm nay, ngày 15 tháng 8 năm 2026, tại Chi nhánh Cẩm Lệ - Công ty cổ phần Y khoa Bác sĩ Gia Đình, địa chỉ số 438 Cách mạng tháng 8, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, chúng tôi gồm:

Bên A : Chi nhánh Cẩm Lệ - Công ty Cổ phần Y khoa Bác sĩ Gia Đình
Địa chỉ : Số 438 Cách mạng tháng 8, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
Điện thoại : 0236.3633123
Người đại diện
Ông : **Trần Bằng Hải** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ : Giám đốc
CCCD số : 048076003834 Ngày cấp: 11/08/2021
Nơi cấp CCCD : Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội



Bên B : Người lao động
Ông/Bà : **Nguyễn Thị Ái Quỳnh** Quốc tịch: Việt Nam
Giới tính : Nữ
Sinh ngày : 01/09/1996
Địa chỉ : 53 Hói Kiểng 23, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
CCCD số : 046196008788 Ngày cấp: 28/06/2021
Nơi cấp : Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội



Hai bên thống nhất ký hợp đồng thử việc với các nội dung, điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1: Thời hạn và nội dung hợp đồng thử việc

1. Thời hạn hợp đồng : 02 tháng

Từ ngày 10 tháng 9 năm 2026 đến ngày 09 tháng 11 năm 2026

2. Địa điểm làm việc : Chi nhánh Cẩm Lệ - Công ty cổ phần Y khoa Bác sĩ Gia Đình - Số 438 Cách mạng tháng 8, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

3. Chức danh : Bác sĩ

4. Bộ phận : Phòng khám Y học cổ truyền

6. Công việc cụ thể : Bên B thực hiện các công việc tương ứng với chức

đánh chuyên môn theo quy định của bên A.

Điều 2: Chế độ làm việc

1. Thời giờ làm việc : Theo quy định của bên A.
2. Chế độ nghỉ ngơi: Được nghỉ hàng tuần và các ngày lễ, tết, phép năm theo quy định của pháp luật về lao động và nội quy của Công ty.
3. Hình thức và thời gian trả lương: Chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của Người lao động được mở tại ngân hàng. Tiền lương sẽ được trả vào ngày 10 hàng tháng theo quy định của công ty.
4. Bên B được Công ty cấp phát những dụng cụ làm việc và trang bị bảo hộ lao động theo yêu cầu của công việc được giao.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Quyền:
 - a. Quản lý và điều hành bên B hoàn thành công việc theo hợp đồng.
 - b. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng, xử lý kỷ luật Người lao động theo quy định của pháp luật và nội quy lao động của bên A.
 - c. Khấu trừ thuế TNCN từ thu nhập hàng tháng của Người lao động để thay mặt Người lao động nộp cho cơ quan thuế theo quy định của pháp luật.
 - d. Trong quá trình thử việc tại Công ty, kết quả sản phẩm tạo ra (nếu có) liên quan đến sở hữu trí tuệ thì Người sử dụng lao động thực hiện theo quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ.
2. Nghĩa vụ:
 - a. Thông báo cho bên B về nội quy, quy định áp dụng tại bên A.
 - b. Đảm bảo việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã thỏa thuận trong hợp đồng này cho bên B.
 - c. Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho bên B.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của người lao động

1. Quyền:
 - a. Được yêu cầu bên A thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận.
 - b. Bên B được nhận một khoản lương tối thiểu theo giờ công, cụ thể:
 - Khoản 1: Lương cơ bản trong thời gian thử việc:
+ Mức lương cơ bản: **6.574.700** đồng/208 giờ công/tháng*85%.
 - Khoản 2: Lương sản phẩm
 - Khoản 3: Khoản thu nhập bù lương tối thiểu theo thỏa thuận sau khi đã trừ khoản 1 và 2 điểm b của Điều này. Khoản này chỉ áp dụng tối đa cho 240 giờ làm việc.
 - c. Thu nhập quy định tại điểm b, khoản 1 của Điều này được gọi là lương tối

thiếu. Trong trường hợp Bên B làm việc hiệu quả, năng lực vượt quá mức lương tối thiểu này thì bên B sẽ nhận được mức lương thực tế theo năng lực, cao hơn mức lương tối thiểu mà bên A hỗ trợ.

d. Bên B được tham dự các khoá đào tạo khi cần thiết theo chính sách của bên A. Trong thời gian đơn vị cử đi học, bên B phải hoàn thành khoá học đúng thời hạn và các chế độ khác (nếu có) theo quy định của bên A.

e. Bên B được hưởng những phúc lợi khác (nếu có) áp dụng theo pháp luật về lao động và chính sách của bên A.

2. Nghĩa vụ:

a. Chấp hành nội quy, quy định, kỷ luật lao động của bên A và pháp luật hiện hành.

b. Hoàn thành những công việc đã thỏa thuận trong hợp đồng và tất cả các phụ lục, sửa đổi, bổ sung hợp đồng này (nếu có), theo sự phân công của Công ty.

c. Đóng thuế thu nhập cá nhân (TNCN) theo quy định của pháp luật.

d. Có trách nhiệm bảo mật thông tin liên quan đến bí mật công nghệ, bí mật kinh doanh và thu nhập theo quy định của Công ty. Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng lao động và sau khi chấm dứt hợp đồng, người lao động không được phép tiết lộ thông tin này.

e. Trong trường hợp bên B được bên A cử đi đào tạo, bên B phải cam kết thời gian làm việc, tuân thủ các nội dung trong Bản cam kết của hai bên (nếu có).

Nếu bên B tự ý bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn cam kết thì bên B phải đền bù vi phạm hợp đồng cho bên A theo thỏa thuận trong Bản cam kết.

f. Bên B phối hợp với bên A làm thông tin truyền thông về nhân hiệu của mình.

g. Người lao động nữ thông báo về kế hoạch mang thai trước ít nhất 6 tháng cho cán bộ quản lý. Người lao động nữ thông báo việc có thai ngay lập tức cho cán bộ quản lý và bộ phận nhân sự nhằm phối hợp với Công ty trong việc chủ động đảm bảo nguồn nhân lực cho hoạt động của Công ty.

h. Thông báo cho Bộ phận Hành chính nhân sự của bên A những thay đổi về cá nhân như: nhân thân, địa chỉ thường trú, tạm trú, địa chỉ liên lạc, trình độ học vấn, chứng chỉ hành nghề, sức khỏe và các thông tin cá nhân liên quan khác của bên B ngay khi có thay đổi.

i. Bên B vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng này, vi phạm nội quy, quy định, chính sách của bên A gây thiệt hại cho bên A, thì bên B phải chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại theo quy định, chính sách của bên A.

j. Trong quá trình làm việc, nếu có sai sót, thiếu sót thì phải chịu trách nhiệm và khắc phục sai sót, thiếu sót theo quy định hiện hành của Công ty.

k. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận của hai bên.

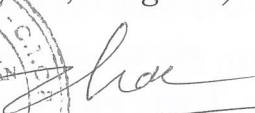
Điều 5: Thỏa thuận khác

Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên phát sinh các thỏa thuận hoặc cam kết khác thì phải thực hiện cùng lúc với hợp đồng này, và bản thỏa thuận hoặc cam kết đó có giá trị pháp lý như nhau.

Điều 6: Điều khoản thi hành

1. Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng này được áp dụng theo nội quy, quy định, chính sách của bên A và quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Hợp đồng này được làm thành 02 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản và có hiệu lực từ ngày ký.
3. Khi hai bên ký kết Phụ lục hợp đồng thì nội dung của Phụ lục hợp đồng cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

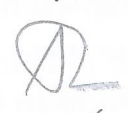
BÊN A

(Ký tên, đóng dấu)


GIÁM ĐỐC
TRẦN BẰNG HẢI

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Thị Ái Quỳnh